

Số: 23/2024/TB-ICON4

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 ("ICON4");

Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 10/2024/NQ-HĐQT ngày 15/5/2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của ICON4 như sau:

1. Trường hợp bổ nhiệm

Bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 tổ chức ngày 15/5/2024.

Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐQT ngày 15/5/2024.

STT	Họ và tên	Chức vụ trước khi bổ nhiệm	Chức vụ được bổ nhiệm	Thời hạn bổ nhiệm	Ngày bắt đầu có hiệu lực
1	Nguyễn Trần Tùng	Không có	Chủ tịch HĐQT	2020-2025	15/5/2024
2	Đặng Xuân Hiến	Không có	Thành viên BKS	2020-2025	15/5/2024

2. Trường hợp miễn nhiệm

Miễn nhiệm thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 tổ chức ngày 15/5/2024.

STT	Họ và tên	Không còn đảm nhiệm chức vụ	Lý do	Ngày bắt đầu có hiệu lực
1	Đào Tiến Dương	Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT	Lý do cá nhân	15/5/2024
2	Vũ Thị Khánh Hà	Thành viên BKS	Lý do cá nhân	15/5/2024

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15/5/2024 tại đường dẫn <https://icon4.com.vn/cong-bo-thong-tin>

Trân trọng!

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024.
- Nghị quyết HĐQT số 10/2024/NQ-HĐQT ngày 15/5/2024.
- Danh sách người có liên quan.

NGƯỜI ĐIA DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Lai

Số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 ("Công ty");

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ("ĐHĐCĐ") của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 của Tổng Giám đốc Công ty (theo nội dung Báo cáo số 24/2024/BC-TGD ngày 19/4/2024 đính kèm).

Điều 2. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty (theo nội dung Báo cáo số 01/2024/BC-HĐQT ngày 19/4/2024 đính kèm).

1. Một số chỉ tiêu Kết quả kinh doanh năm 2023.

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ TH/ KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.170,4	1.413,4	120,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50,1	71,3	142,3%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	38,3	55,5	145,1%

2. Một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Giá trị	KH 2024/ TH 2023
1	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.201,8	85,0%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	45,1	63,2%



TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Giá trị	KH 2024/ TH 2023
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	33,2	59,8%

3. Ủy quyền cho HĐQT Công ty

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên trong năm 2024 và các biến động của thị trường, ủy quyền cho HĐQT chủ động thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo, giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

Điều 3. Phê duyệt Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty (theo nội dung Báo cáo số 01/2024/BC- ICON4-BKS ngày 19/4/2024 đính kèm).

Điều 4. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Điều 5. Phê duyệt việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
A	Số liệu trên BCTC riêng của Công ty mẹ	
1	Lợi nhuận để lại lũy kế đến cuối năm 2022	43.845.346.580
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023	27.821.930.757
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành 2023	465.000.000
4	Thù lao HĐQT không kiêm nhiệm năm 2023	108.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2023 (5=1+2-3-4)	71.094.277.337
B	Số liệu trên BCTC hợp nhất	
1	Lợi nhuận còn lại lũy kế đến cuối năm 2022	37.698.291.599
2	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2023	34.127.027.406
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành 2023	595.050.000
4	Thù lao HĐQT không kiêm nhiệm năm 2023	284.858.629
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2023 (5=1+2-3-4)	70.945.410.376

001
ÔNG
Ồ P
IVÀ
S C
ĐA

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Cổ tức năm 2023 (tính trên vốn điều lệ 640 tỷ đồng) (tỷ lệ 5%)	32.000.000.000
2	Lợi nhuận để lại chuyển qua năm 2024 – BCTC riêng (2.2=1.A.5-1.1)	39.094.277.337
3	Lợi nhuận để lại chuyển qua năm 2024 – BCTC hợp nhất (2.3=1.B.5-1.1)	38.945.410.376

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)/ Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 - BCTC riêng	18.600.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 - BCTC hợp nhất	33.200.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (BCTC riêng)	Tối đa 3% LNST
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	5%

4. Triển khai thực hiện

a) Giao HĐQT tổ chức chi trả cổ tức năm 2023 theo tỷ lệ Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt.

b) Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các Công ty thành viên trong năm 2024 và tình hình thị trường, ủy quyền cho HĐQT quyết định tạm ứng chi trả cổ tức năm 2024 trong tỷ lệ ĐHCĐ đã phê duyệt.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo, giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

Điều 6. Phê duyệt quyết toán chi trả thù lao năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2024. Cụ thể:

1. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

- Dự toán năm 2023 được ĐHCĐ thông qua: 288.000.000 VNĐ
- Số thực tế đã chi 288.000.000 VNĐ
- Trong đó: + Thù lao thành viên HĐQT: 204.000.000 VNĐ
- + Thù lao thành viên BKS: 84.000.000 VNĐ

2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024:

TT	Chức danh	Số người	Số tiền/ tháng (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	3.000.000	12	144.000.000

TT	Chức danh	Số người	Số tiền/tháng (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
3	Trưởng BKS	01	3.000.000	12	36.000.000
4	Thành viên BKS	02	2.000.000	12	48.000.000
	Cộng	08			288.000.000

Trong đó:

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS không kiêm nhiệm được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp và loại trừ khi tính thuế TNDN.

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm, thành viên BKS kiêm nhiệm được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách (nếu có) thì áp dụng chế độ trả lương theo quy chế lương, thưởng của Công ty.

Điều 7. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập để ưu tiên xem xét, lựa chọn là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

1. Danh sách công ty kiểm toán lựa chọn

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định lựa chọn 01 trong số các công ty được nêu trên đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Điều 8. Phê duyệt Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Điều 9. Phê duyệt phương án chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 trên sàn Upcom sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Huy đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 tại sàn Upcom và chuyển sang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2. Mã chứng khoán: CC4.

3. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

5. Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: Toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành của Công ty đến thời điểm đăng ký chuyển sàn niêm yết cổ phiếu CC4 tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

6. Thời điểm nộp hồ sơ đăng ký niêm yết dự kiến: Năm 2024 và/hoặc năm 2025.

7. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

a) Quyết định thời điểm thực hiện chuyển sàn niêm yết cổ phiếu khi Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 đáp ứng đủ điều kiện niêm yết cổ phiếu theo quy định của pháp luật;

b) Quyết định và lựa chọn thời điểm chào sàn, giá chào sàn và ngày giao dịch

đầu tiên tại HNX;

c) Thực hiện các thủ tục cần thiết, hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu CC4 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và thủ tục chuyển sàn giao dịch cổ phiếu CC4 từ Upcom sang niêm yết tại HNX bao gồm nhưng không giới hạn việc đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HNX, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu sàn Upcom, chốt danh sách cổ đông tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) để chuyển sàn.

d) Thực hiện các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có liên quan để hoàn thành việc chuyển sàn từ Upcom sang HNX.


Điều 10. Phê duyệt các nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo Tờ trình số 07/2024/TTr-HĐQT ngày 19/4/2024 của HĐQT Công ty.

Điều 11. Phê duyệt việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đào Tiến Dương kể từ ngày 15/05/2024.

Điều 12. Phê duyệt việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với bà Vũ Thị Khánh Hà kể từ ngày 15/05/2024.

Điều 13. Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Nguyễn Trần Tùng.

Điều 14. Bầu bổ sung 01 thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Đặng Xuân Hiến.

Điều 15. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty và những tổ chức/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. 

Nơi nhận: 

- Như Điều 15;
- Cổ đông Công ty (đăng website);
- SGDC KHN (CBTT);
- Lưu: VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Đào Tiến Dương



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Số: 10/2024/NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 và chấp thuận ký kết hợp đồng thi công với Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);
Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên Công ty số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/5/2024;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty số 08/2024/BB-HĐQT ngày 15/5/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025

Ông: Nguyễn Trần Tùng

Sinh ngày: 06/11/1974

Giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 kể từ ngày 15/5/2024.

Điều 2. Chấp thuận ký kết hợp đồng thi công với Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco

1. Chấp thuận việc ký kết Hợp đồng thi công kết cấu và hoàn thiện mặt ngoài nhà ở liền kề thương mại dự án Tổ hợp thương mại, dịch vụ hỗn hợp Nam Thái, Thành phố Phủ Yên, tỉnh Thái Nguyên

- Đơn vị ký kết: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco.
- Phạm vi công việc: Thi công kết cấu và hoàn thiện mặt ngoài nhà ở liền kề thương mại.
- Giá trị Hợp đồng dự kiến: 196.888.319.388 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm chín mươi sáu tỷ, tám trăm tám mươi tám triệu, ba trăm mười chín nghìn, ba trăm tám mươi tám đồng).
- Hình thức Hợp đồng: theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong vòng 06 tháng kể từ ngày khởi công. Thời gian khởi công dự kiến 06/2024.
- Nội dung dự thảo Hợp đồng kèm theo Nghị quyết này.

2. Giao và ủy quyền Tổng Giám đốc Công ty:

- Ký kết, thực hiện Hợp đồng đảm bảo chất lượng, hiệu quả kinh tế và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.



- Thương thảo, đàm phán và ký kết các Thỏa thuận, Phụ lục Hợp đồng phát sinh (nếu có).

- Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Tổng Giám đốc Công ty được quyền phê duyệt các nội dung phát sinh theo thực tế, bao gồm nhưng không giới hạn phạm vi công việc, giá trị Hợp đồng và thời gian thực hiện Hợp đồng.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà): Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng các Phòng, Ban, Đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- TV BKS (b/c);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trần Tùng



ĐANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo Thông báo số 23/2024/TB-ICON4 ngày 15/5/2024)

STT	Mã CK	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ	Loại hình Giấy NSH	Số Giấy NSH/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	CC4	Nguyễn Trần Tùng	Chủ tịch HĐQT	Mối quan hệ vợ/chồng	CCCD					0	0
1.1	CC4	Cao Thị Hà		Vợ	CCCD					0	0
1.2	CC4	Nguyễn Cao Đức Minh		Con	CCCD					0	0
1.3	CC4	Nguyễn Phú Quang		Con	CCCD					0	0
1.4	CC4	Nguyễn Phú Thìn		Bố đẻ	CCCD					0	0
1.5	CC4	Nguyễn Thị Vân		Chị gái	CCCD					0	0
1.6	CC4	Nguyễn Văn Nghi		Anh rể	CCCD					0	0
1.7	CC4	Cao Văn Tám		Bố vợ	CCCD					0	0
1.8	CC4	Trịnh Thị Tân		Mẹ vợ	CCCD					0	0
1.9	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco		Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					46.400.000	72,5
1.10	CC4	Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco		Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0
1.11	CC4	Công ty Cổ phần Taseco Invest		Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0
1.12	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư TAH		Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0
1.13	CC4	Công ty Cổ phần Tâm nhìn Hồ Tây		Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0





STT	Mã CK	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với NNB	Loại hình Giấy NSH	Số Giấy NSH/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
2	CC4	Đặng Xuân Hiến	Thành viên BKS		CCCD					0	0
2.1	CC4	Thái Thị Hải Yến		Vợ	CCCD					0	0
2.2	CC4	Đặng Thái Sơn		Con	CCCD					0	0
2.3	CC4	Đặng Văn Đồng		Bố đẻ	CCCD					0	0
2.4	CC4	Lương Thị Khôi		Mẹ đẻ	CCCD					0	0
2.5	CC4	Ngô Thị Tố Nga		Mẹ vợ	CMND					0	0
2.6	CC4	Đặng Thị Triều Hồng		Chị gái	CCCD					0	0
2.7	CC4	Đặng Đức Huân		Em trai	CCCD					0	0
2.8	CC4	Đặng Thị Thương Huyền		Em gái	CCCD					0	0
2.9	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco		Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					46.400.000	72,5
2.10	CC4	Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco		Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0
2.11	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Việt Nam		Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.**

- 1/ Họ và tên: NGUYỄN TRẦN TÙNG
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 06/11/1974
- 4/ Nơi sinh: Quảng Ninh
- 5/ Số CCCD:
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú:
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco
 - Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Taseco Invest.
 - Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Đầu tư TAH.
 - Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Tâm nhìn Hồ Tây.
- 14/ Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH	Số Giấy NSH/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CC4	Nguyễn Trần Tùng		Chủ tịch HĐQT		CCCC					0	0				
2	CC4	Cao Thị Hà			Vợ	CCCC					0	0				
3	CC4	Nguyễn Cao Đức Minh			Con	CCCC					0	0				
4	CC4	Nguyễn Phú Quang			Con	CCCC					0	0				
5	CC4	Nguyễn Phú Thìn			Bố đẻ	CCCC					0	0				
6	CC4	Nguyễn Thị Vân			Chị gái	CCCC					0	0				
7	CC4	Nguyễn Văn Nghi			Anh rể	CCCC					0	0				
8	CC4	Cao Văn Tâm			Bố vợ	CCCC					0	0				

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH	Số Giấy NSH/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu số hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
9	CC4	Trịnh Thị Tân			Mẹ vợ	CCCD					0	0				
10	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco			Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					46.400.000	72,5				
11	CC4	Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco			Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0				
12	CC4	Công ty Cổ phần Taseco Invest			Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0				
13	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư TAH			Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0				
14	CC4	Công ty Cổ phần Tâm nhìn Hồ Tây			Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI

A handwritten signature in blue ink, consisting of a large, stylized 'V' shape followed by a loop and a horizontal line.

Nguyễn Trần Tùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2024

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.**

- 1/ Họ và tên: ĐẶNG XUÂN HIẾN
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 12/3/1973
- 4/ Nơi sinh: Thái Bình
- 5/ Số CCCD:
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú:
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban Kiểm soát.
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - Thành viên Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco
 - Thành viên Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco.
 - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Công nghệ Việt Nam.
- 14/ Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMN D/Passport/rt/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CC4	Đặng Xuân Hiến		TV BKS		CCCD					0	0				
2	CC4	Thái Thị Hải Yến			Vợ	CCCD					0	0				
3	CC4	Đặng Thái Sơn			Con	CCCD					0	0				
4	CC4	Đặng Văn Đồng			Bố đẻ	CCCD					0	0				
5	CC4	Lương Thị Khôi			Mẹ đẻ	CCCD					0	0				
6	CC4	Ngô Thị Tố Nga			Mẹ vợ	CMND					0	0				
7	CC4	Đặng Thị Triều Hồng			Chị gái	CCCD					0	0				

SĐT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMN D/Passport/rt/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục L3 và L4)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
8	CC4	Đặng Đức Huân			Em trai	CCCD					0	0				
9	CC4	Đặng Thị Thương Huyền			Em gái	CCCD					0	0				
10	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco			Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					46.400.000	72,5				
11	CC4	Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco			Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0				
12	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Việt Nam			Tổ chức liên quan	GCN ĐKDN					0	0				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI



ĐẶNG XUÂN HIỂN